

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 09 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC ĐỘC LẬP CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Tên nhiệm vụ: Hỗ trợ thương mại hoá công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao bằng chỉ thị phân tử; Mã số: TTKHCHN.DA.03-2017.

Thuộc: Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020.

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

2.1. Mục tiêu chung

Thương mại hóa công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao bằng chỉ thị phân tử phục vụ cho việc hoàn thiện và chuyển giao công nghệ vào sản xuất.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Khảo sát và đánh giá nhu cầu thị trường đối với công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao.

- Hoàn thiện các quy trình công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao bằng chỉ thị phân tử để tăng hơn 10% số con sơ sinh sống/ổ so với năng suất ở các cơ sở giống.

- Xây dựng phương án thương mại hóa công nghệ, chuyển giao sản phẩm công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao bằng chỉ thị phân tử.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:

Họ và tên: Trương Hà Thái

Ngày, tháng, năm sinh: 24/07/1978

Giới tính: Nam /Nữ:

Học hàm, học vị: Tiến sỹ

Chức vụ: Phó Bộ môn Vi sinh vật - Truyền nhiễm; Giám đốc Công ty ĐTPT&DVHVNNVN

Điện thoại: Tổ chức: 0438276346

Di động: 0967861168

Fax: 0438276346

E-mail: truonghathai@gmail.com or ththai@vnua.edu.vn

Tên tổ chức đang công tác: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Địa chỉ tổ chức: Thị trấn Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà nội

Địa chỉ nhà riêng: Thị trấn Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà nội

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:

Tên tổ chức chủ trì đề tài: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Điện thoại: 024.62617586 Fax: 024.62617586

E-mail: Webmaster @ vnua.edu.vn

Website: www.vnua.edu.vn

Địa chỉ: Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội

Họ và tên thủ trưởng tổ chức: GS. TS. Nguyễn Thị Lan

Số tài khoản : 9527 1 1055507

Tại Kho bạc Nhà nước huyện Gia Lâm

5. Tổng kinh phí thực hiện:

8.594,3 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH:

4.650,5 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác:

3.943,8 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng

Bắt đầu: 07/2017

Kết thúc: 03/2021

(Gia hạn lần 01 đến 30/11/2020 theo Quyết định số 1407/QĐ-BKHHCN ngày 25/05/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ; gia hạn lần 02 đến 31/03/2021 theo Quyết định số 3326/QĐ-BKHHCN ngày 30/11/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ).

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Trương Hà Thái	Tiến sĩ	Khoa Thú y - HV Nông nghiệp Việt Nam
2	Nguyễn Hoàng Thịnh	Tiến sĩ	Khoa Chăn nuôi -HV Nông nghiệp Việt Nam
3	Phạm Kim Đăng	Tiến sĩ	Khoa Chăn nuôi -HV Nông nghiệp Việt Nam
4	Trần Hiệp	Tiến sĩ	Khoa Chăn nuôi -HV Nông nghiệp Việt Nam
5	Bùi Văn Đoàn	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Khoa Chăn nuôi -HV Nông nghiệp Việt Nam
6	Huỳnh Thị Mỹ Lệ	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Khoa Thú y - HV Nông nghiệp Việt Nam
7	Nguyễn Văn Giáp	Tiến sĩ	Khoa Thú y - HV Nông nghiệp Việt Nam

8	Chu Thị Thanh Hương	Tiến sĩ	Khoa Thú y - HV Nông nghiệp Việt Nam
9	Cam Thị Thu Hà	Thạc sĩ	Khoa Thú y - HV Nông nghiệp Việt Nam
10	Trương Lan Oanh	Thạc sĩ	Khoa Thú y - HV Nông nghiệp Việt Nam

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo phân tích đánh giá về nhu cầu sử dụng và khả năng ứng dụng của công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao bằng chỉ thị phân tử		x			x			x	
2	Quy trình công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao theo chỉ thị phân tử		x			x			x	
3	Đơn chấp nhận giải pháp hữu ích của cơ sở giống		x			x			x	
4	Phương án thương mại hóa và chuyển giao công nghệ		x			x			x	
5	Hội thảo, và đào tạo về công nghệ lợn có năng suất sinh sản cao bằng chỉ thị phân tử		x			x			x	
6	Hợp đồng chuyển giao công nghệ cho cơ sở giống (05 hợp đồng theo Quyết định)		x			x			x	
7	Chuyên đề truyền thông		x			x			x	

8	Mô hình trình diễn		x		x			x	
9	Báo cáo tóm tắt kết quả		x		x			x	
10	Báo cáo tổng kết		x		x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao:

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng:

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Quy trình công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao theo chỉ thị phân tử	2020-2021	Công ty Cổ phần Giống và Thiết bị chăn nuôi Hưng Huy	
2	Quy trình công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao theo chỉ thị phân tử	2020-2021	Công ty Cổ phần Thú Y MEGAVET Việt Nam	
3	Quy trình công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao theo chỉ thị phân tử	2020-2021	Công Ty Cổ Phần Thú Y Bamboovet Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội	
4	Quy trình công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao theo chỉ thị phân tử	2020-2021	Công ty Cổ phần Hải Nguyên	
5	Quy trình công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao theo chỉ thị phân tử	2020-2021	Công ty TNHH thuốc thú y GAV	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao có các đặc tính kỹ thuật tốt như nhanh, chính xác và ổn định giúp cho quá trình chọn giống được rút ngắn đồng thời chọn được những cá thể giống mang kiểu gen mong muốn. Thông qua công nghệ này, giúp cho các cơ sở sản xuất giống đẩy nhanh được việc chọn giống đồng thời giúp cho các doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư, áp dụng các công nghệ hiện

đại vào trong thực tế sản xuất. Bên cạnh đó, các cơ sở sản xuất sẽ có nguồn nhân lực cao trong việc ứng dụng các công nghệ mới. Như vậy, quy trình công nghệ có khả năng bổ xung, tạo thêm hàng hóa phục vụ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, tạo ra sản phẩm có nhiều đặc tính kỹ thuật mới, góp phần phát triển thị trường khoa học và công nghệ của Việt Nam.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế:

Dự án đã đem lại các lợi ích kinh tế cho nhiều bên tham gia:

+ Lợi ích kinh tế của đơn vị nghiên cứu: Có được lợi ích kinh tế thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ ở quy mô công nghiệp cho các doanh nghiệp/đối tác nhận chuyển giao.

+ Lợi ích kinh tế đối với các doanh nghiệp và cơ sở giống: Đối tác nhận chuyển giao sản phẩm của dự án gồm: các cơ sở sản xuất con giống, các phòng thí nghiệm, các công ty có nhu cầu triển khai dịch vụ chọn giống bằng chỉ thị phân tử. Lợi ích “kép” đối với các doanh nghiệp này thể hiện trên 02 khía cạnh:

Một là, doanh nghiệp đã được chuyển giao công nghệ để đầu tư sản cho xuất kinh doanh chọn lọc được những con giống có năng sinh sản tốt, rút ngắn thời gian chọn lọc và quy mô đàn hậu bị từ đó có ưu thế hơn so với những con giống khác cùng loại trên thị trường. Bên cạnh đó, khi ứng dụng công nghệ chọn lọc phân tử giúp tăng chỉ tiêu số con còn sống trên lứa đẻ cao hơn 10% so với đàn nái của các cơ sở giống làm giá thành cho việc tạo nên đàn giống gốc có năng suất sinh sản tốt hạ thấp từ đó lợn có kiểu gen mong đợi sẽ được nhân rộng và mang lại lợi nhuận cho người sản xuất.

Hai là, doanh nghiệp đã được cung cấp các thông tin quan trọng, hữu ích từ kết quả thực hiện dự án để phục vụ cho hoạt động của sản xuất con giống của đơn vị.

3.2. Hiệu quả xã hội:

+ Công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao bằng chỉ thị phân tử khi được ứng dụng, thương mại cần có sự kết hợp của nhiều lĩnh vực khoa học, công nghệ như: Di truyền chọn giống động vật, Công nghệ sinh học, Thú y các công nghệ quản lý giống, ứng dụng kỹ thuật cao trong chăn nuôi. Quá trình nghiên cứu, hoàn thiện các quy trình của công nghệ, chuyển giao công nghệ chọn giống bằng chỉ thị phân tử sẽ góp phần thúc đẩy giao dịch trên thị trường khoa học công nghệ.

+ Các quy trình của công nghệ chọn giống lợn có năng suất sinh sản cao bằng chỉ thị phân tử có thể sử dụng phục vụ ngành chăn nuôi nói chung và chọn giống lợn nói riêng của các cơ sở giống ở Việt Nam.



III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:

- Nhiệm vụ đã thực hiện xong các nội dung và sản phẩm theo thuyết minh và hợp đồng được phê duyệt.

- Tuy nhiên, do các nguyên nhân khách quan (như: Dịch tả lợn Châu Phi, Dịch Covid-19) đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình thực hiện của nhiệm vụ, làm chậm thời gian nghiệm thu sản phẩm.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



Trương Hà Thái

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Bảo Dương